

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN - PHÚ THỌ**

SAI GON- PHU THO BEER JSC

Số/No: 4./2026/ CBTT - BSGPT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Independence – Freedom - Happiness

Phú Thọ, 25./9./2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước/ State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange**

Tên công ty : Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ
Name of company : Sai Gon – Phu Tho Beer JSC.
Mã chứng khoán/ : BSP
Stock Symbol
Địa chỉ/ Address : Khu công nghiệp Trung Hà, Xã Tam Nông, Tỉnh Phú Thọ
Trung Ha Industrial Park, Tam Nong Commune, Phu Tho Province.
Điện thoại/ Tel : 0210.3650.688

Nội dung công bố thông tin:

Ngày 25/9/2026, Công ty cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ nhận được quyết định số 2667/QĐ - PTH của Cục thuế Tỉnh Phú Thọ về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế. Theo đó, Công ty phải nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt vi phạm hành chính, tiền chậm nộp là: 294.278.469 đồng (bằng chữ: Hai trăm chín mươi tư triệu, hai trăm bảy mươi tám nghìn, bốn trăm sáu mươi chín đồng).

Content of information disclosure:

On September 25, 2026, Saigon – Phu Tho Beer JSC received Decision No. 2667/QĐ-PTH of the Phu Tho Provincial Tax Department regarding the imposition of administrative penalties for tax violations. Accordingly, the Company is required to pay - comprising assessed tax arrears, administrative penalties, and late payment interest: 294.278.469 VND (in words: two hundred ninety-four million, two hundred seventy-eight thousand, four hundred sixty-nine VND).

Nội dung này đã được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <http://saigonphutho.com.vn/>.

This information was published on the Company's website at the link:

<http://saigonphutho.com.vn/>.

Chúng tôi xin cam kết thông tin trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

We hereby certify that the above information is true and accurate, and we take full legal responsibility for the content of the disclosed information

Người được ủy quyền công bố thông tin

Authorized person to disclose information



Trần Thị Liên

**CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~2667~~/QĐ-PTH

Phú Thọ, ngày ~~07~~ tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính**

TRƯỞNG THUẾ TỈNH PHÚ THỌ



Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 54/2014/QH13, Luật số 18/2017/QH14 và Luật số 67/2020/QH14; Luật số 88/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019, Luật Quản lý thuế 108/2025/QH15 ngày 10/12/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn; Nghị định số 310/2025/NĐ-CP ngày 02/12/2025 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ; Nghị định 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy;

Căn cứ Quyết định số 3736/QĐ-CT ngày 31/12/2025 của Cục trưởng Cục Thuế ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các Phòng thuộc Thuế tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quyết định số 4271/QĐ-PTH ngày 31/12/2025 của Trưởng Thuế tỉnh Phú Thọ về việc phân công chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Lãnh đạo Thuế tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-PTH ngày 08/01/2026 của Trưởng Thuế tỉnh Phú Thọ về việc ủy quyền giao quyền ký tên, đóng dấu Thuế tỉnh Phú Thọ trên văn bản;

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-PTH ngày 08/01/2026 của Trưởng Thuế tỉnh Phú Thọ về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Trưởng Thuế tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 26/08/2026 giữa Đoàn kiểm tra thuế theo Quyết định số 2091/QĐ-PTH ngày 20/7/2025 của Trưởng Thuế tỉnh Phú Thọ và Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ; mã số thuế: 2600393941;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kiểm tra số 2.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức vi phạm: Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ;

Địa chỉ trụ sở chính: KCN Trung Hà, xã Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;

Mã số doanh nghiệp: 2600393941;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 2600393941 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 30/05/2007 và các lần thay đổi tiếp theo. Giấy chứng nhận đầu tư số 18221000027 do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 25/10/2007 và các lần thay đổi tiếp theo;

Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Văn Thiêng; Giới tính: Nam;

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

+ Hành vi khai sai, khai không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp của kỳ quyết toán thuế TNCN từ năm 2020 đến hết năm 2025.

+ Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp của kỳ kê khai thuế GTGT kỳ kê khai trong các năm từ năm 2020 đến hết năm 2025; khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp của kỳ quyết toán thuế TNDN từ năm 2020 đến hết năm 2025, khai sai thuế TTĐB kỳ tháng 8 năm 2022.

3. Quy định tại:

+ Hành vi khai sai, khai không đầy đủ các nội dung trong hồ sơ thuế nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp của kỳ quyết toán thuế TNCN từ năm 2020 đến hết năm 2025 theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 141 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 Quốc hội XIV.

Mức phạt của tờ khai quyết toán thuế TNCN kỳ quyết toán năm 2024, 2025 theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP

ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Đối với các tờ khai quyết toán thuế TNCN kỳ quyết toán từ năm 2020 đến hết năm 2023 không tiến hành xử phạt do quá thời hiệu xử phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ và điểm a khoản 2 Điều 8 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

+ Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp của kỳ kê khai thuế GTGT kỳ kê khai trong các năm từ năm 2020 đến hết năm 2025; khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp của kỳ quyết toán thuế TNDN từ năm 2020 đến hết năm 2025, khai sai thuế TTĐB kỳ tháng 8 năm 2022 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 Quốc hội XIV.

Mức phạt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Số thuế truy thu thuế GTGT của kỳ kê khai thuế GTGT các tháng trước tháng 7/2022, số thuế truy thu của kỳ quyết toán thuế TNDN năm 2020, 2021 không tiến hành xử phạt do quá thời hiệu xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không áp dụng.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không áp dụng.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Mức phạt: **31.478.500** đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung khoản nộp NS	Mã chương	Mã NDKT (TM)	Số tiền
1	Phạt về hành vi khai sai không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp của tờ khai quyết toán thuế TNCN năm 2024, 2025	554	4268	13.000.000
2	Phạt về hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT, TNDN, TTĐB phải nộp	554	4254	18.478.500
	Tổng cộng			31.478.500

(Bằng chữ: Ba mươi một triệu, bốn trăm bảy mươi tám nghìn, năm trăm đồng).

b. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp đủ số tiền thuế khai sai, tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước, cụ thể:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung khoản nộp NS	Mã chương	Mã NDKT (TM)	Số tiền
1	Thuế GTGT	554	1701	37.936.940
2	Thuế TNDN	554	1052	131.919.774
3	Thuế TTĐB	554	1758	11.693.382
	Tổng cộng			181.550.096

(Bằng chữ: Một trăm tám mươi một triệu, năm trăm năm mươi nghìn, không trăm chín sáu đồng).

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung khoản nộp NS	Mã chương	Mã NDKT (TM)	Số tiền
1	Tiền chậm nộp thuế GTGT	554	4931	14.302.607
2	Tiền chậm nộp thuế TNDN	554	4918	61.909.757
3	Tiền chậm nộp thuế TTĐB	554	4934	5.037.509
	Tổng cộng			81.249.873

(Bằng chữ: Tám mươi một triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, tám trăm bảy mươi ba đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến ngày 26/08/2026, Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày ký biên bản kiểm tra đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt (nêu trên) vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

Tổng số tiền truy thu, tiền xử phạt vi phạm hành chính, tiền chậm nộp do truy thu là: **294.278.469** đồng.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Bùi Văn Thiêng là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ bị xử phạt có tên nêu tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ có trách nhiệm nộp số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp theo thông tin nộp NSNN như sau:

Tiền thuế truy thu, tiền phạt vi phạm hành chính, tiền chậm nộp vào tài khoản: 7111; Cơ quan thu: Thuế tỉnh Phú Thọ; Mã cơ quan thu: 1054122; Mã kho bạc nhà nước: 1261- Kho bạc nhà nước khu vực VIII - Phòng Kế toán nhà nước trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty cổ phần Bia Sài Gòn - Phú Thọ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước khu vực VIII – Phòng Kế toán nhà nước để thu tiền thuế truy thu, tiền phạt, tiền chậm nộp.

3. Gửi cho Phòng Kiểm tra số 2 - Thuế tỉnh Phú Thọ để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Phòng Quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp số 3 tỉnh Phú Thọ để biết và phối hợp thực hiện. /H

Nơi nhận: 
 - Như Điều 3;
 - Trưởng Thuế tỉnh (để b/c);
 - Lưu: VT, KTr2.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Nguyễn Thị Hương Nga